

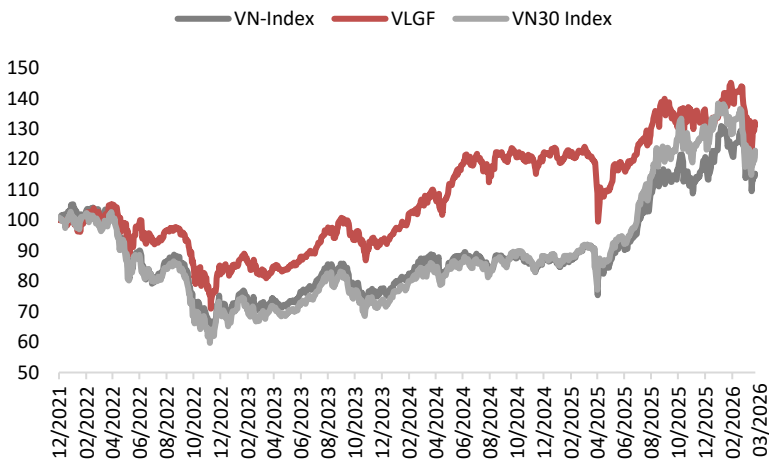
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG DÀI HẠN VIỆT NAM (VLGF)

Tháng 03, 2026

THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

Tên Quỹ	Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng Dài Hạn Việt Nam
Mã Quỹ	VLGF
Loại hình	Quỹ Mở
Ngày thành lập	06/12/2021
Công ty quản lý quỹ	Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI https://www.ssiam.com.vn
Ngân Hàng Giám Sát và Lưu Ký	Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)
Đại Lý Chuyển Nhượng	Tổng Công Ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC)
Đại Lý Phân Phối	SSIAM, SSI, FINCO
Tỷ lệ tối đa giá trị rút vốn/phiên giao dịch	10%/ Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ
Giá trị đầu tư tối thiểu	10,000 VND
Quy mô quỹ	4.802 tỷ VND (182.19 triệu USD) (tại ngày 31/03/2026)

HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ



Tại ngày 31/03/2026	NAV/CCQ (VND)	Hiệu quả đầu tư				
		2025	1 tháng	3 tháng	Từ đầu năm	Từ khi thành lập
VLGF	13,228.40	7.85%	-8.01%	-0.94%	-0.94%	32.33%
VN-Index	1,674.49	40.87%	-10.95%	-6.16%	-6.16%	13.49%
VN30 Index	1,829.59	51.00%	-11.26%	-9.90%	-9.90%	20.41%

MỤC TIÊU VÀ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là tăng trưởng giá trị tài sản ròng dài hạn và tạo thu nhập ổn định cho nhà đầu tư thông qua việc đầu tư vào các cổ phiếu chất lượng cao, đầu ngành và được hưởng lợi nhiều nhất từ đà tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong 10 năm tới.

Quỹ đầu tư vào các cổ phiếu chất lượng cao ở các nhóm ngành có đóng góp quan trọng cho đà tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam trong nhiều năm tới, như ngành hàng tiêu dùng, bán lẻ, ngân hàng thương mại, bất động sản nhà ở, bất động sản công nghiệp, công nghệ thông tin, vận tải – logistics, ...

Khi các điều kiện của thị trường và nền kinh tế được SSIAM đánh giá là bất lợi, VLGF có thể áp dụng chiến lược đầu tư thận trọng thông qua việc phân bổ một phần tài sản vào các tài sản có thu nhập cố định.

BIỂU PHÍ

Giá dịch vụ phát hành	
Giao dịch thông thường	1.00%
Giao dịch đầu tư định kỳ (Linh hoạt và Cố định)	Miễn phí
Giá dịch vụ mua lại	
Giao dịch thông thường	Miễn phí
Giao dịch đầu tư định kỳ cố định	Miễn phí
Giá dịch vụ khi rời SIP cố định	1.00%
Giá dịch vụ mua lại đối với giao dịch qua hình thức Đầu Tư Định Kỳ Linh Hoạt (SIPLH)	
Thời gian nắm giữ dưới 1 năm	1.00%
Thời gian nắm giữ trên 1 năm	Miễn phí

THÔNG TIN NGƯỜI ĐIỀU HÀNH QUỸ

Ông Nguyễn Bá Huy, CFA – Giám đốc đầu tư

Ông Huy gia nhập SSIAM từ năm 2015 và đã đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng như Phó Giám đốc Đầu tư, Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư.

Trước đó, ông có kinh nghiệm làm Giám Đốc Phân Tích và Tư vấn Đầu Tư tại Công Ty Chứng Khoán VNDIRECT, và các vị trí quản lý và nghiên cứu tại Chứng khoán KIS Việt Nam và Chứng Khoán Tân Việt.

Ông Huy tốt nghiệp Đại học Ngoại thương Hà Nội, và là CFA Charterholder.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

Hiệu quả hoạt động Quỹ

Tháng 3 là giai đoạn thử thách tâm lý nhà đầu tư bởi những biến động vĩ mô khó lường, không đến từ yếu tố nội tại doanh nghiệp. Sau khi xung đột Mỹ–Israel–Iran leo thang thành chiến tranh diện rộng vào ngày 28/02, tâm lý rủi ro toàn cầu xấu đi nhanh chóng, và thị trường chứng khoán Việt Nam không nằm ngoài vùng ảnh hưởng. VN-Index giảm $-10,95\%$ và VN30 giảm $-11,26\%$ trong tháng 3. VLGF vượt qua giai đoạn này với mức chống chịu tốt hơn, chỉ giảm $-8,01\%$ — tốt hơn thị trường khoảng 300 điểm cơ bản. Danh mục của chúng tôi có sự chống chịu tốt hơn nhờ các khoản đầu tư vào các doanh nghiệp ít bị ảnh hưởng bởi gián đoạn chuỗi cung ứng nhiên liệu và cũng không có hoạt động kinh doanh trực tiếp ở khu vực Trung Đông.

Dù trải qua một tháng khó khăn, tính từ đầu năm VLGF chỉ giảm $-0,94\%$, so với mức $-6,16\%$ của VN-Index và $-9,90\%$ của VN30.

Quan trọng hơn, tính cả giai đoạn kể từ khi thành lập, VLGF đã đạt tổng lợi nhuận tích lũy $+32,33\%$, so với $+13,49\%$ của VN-Index — tức alpha đạt $+18,84$ điểm phần trăm, được tích lũy qua nhiều chu kỳ thị trường khác nhau, bao gồm cả giai đoạn suy thoái 2022, giai đoạn thuận lợi năm 2024, và giờ là cú sốc địa chính trị hiện tại. Chúng tôi tin rằng thành tích này phản ánh sự bền vững của chiến lược đầu tư tăng trưởng chất lượng: Quỹ liên tục vượt trội nhờ sở hữu những doanh nghiệp có nền tảng tăng trưởng tốt hơn thị trường, và duy trì kiểm soát rủi ro danh mục.

Các sự kiện trong yếu tố trong kỳ

Xung đột Mỹ - Iran – Căng thẳng nhưng kinh tế Việt Nam vẫn đứng vững

Mặc dù các cú sốc địa chính trị tạo ra nhiễu động đáng kể trong ngắn hạn, nền kinh tế của Việt Nam đã hấp thụ khá tốt những ảnh hưởng từ bên ngoài. Số liệu Q1 cho thấy: GDP tăng $7,83\%$, PMI ngành sản xuất duy trì vùng mở rộng suốt 9 tháng liên tiếp, vốn FDI đăng ký tăng vọt $42,9\%$, và doanh thu bán lẻ thực tế tăng $7,0\%$. Việt Nam đã đảm bảo đủ nguồn cung nhiên liệu để duy trì hoạt động kinh tế bình thường ít nhất đến tháng 7/2026, tạo ra một vùng đệm về an ninh năng lượng đáng kể trước tình hình chiến sự tiếp tục kéo dài.

FTSE nâng hạng Việt Nam lên Thị trường Mới nổi — Bước ngoặt về dòng vốn với lộ trình rõ ràng

Ngày 7/4, FTSE Russell chính thức xác nhận việc tái phân loại Việt Nam từ thị trường Cận biên lên thị trường Mới nổi Thứ cấp, chính thức vào chỉ số bắt đầu từ phiên mở cửa thứ Hai ngày 21/09/2026. Đây không phải là một sự kiện đơn lẻ — mà sẽ là câu chuyện dòng vốn mới đổ vào thị trường Việt Nam trong nhiều năm tới. Việt Nam sẽ bắt đầu được phân bổ vào chỉ số qua bốn đợt: 10% tỷ vào tháng 9/2026, thêm 20% vào tháng 3/2027, 35% vào tháng 6/2027, và 35% cuối cùng vào tháng 9/2027. Cấu trúc phân kỳ này được thiết kế nhằm đảm bảo quá trình chuyển đổi thị trường diễn ra có trật tự và quản lý dòng vốn vào xuyên suốt. Khi đạt tỷ trọng đầy đủ, tỷ trọng dự kiến của Việt Nam trong chỉ số FTSE Emerging là $0,227\%$, và $0,350\%$ trong FTSE Emerging All Cap — đồng thời trở thành lựa chọn mới của các tổ chức quản lý quỹ toàn cầu theo chuẩn thị trường mới nổi.

Danh mục VLGF cũng đang sở hữu đáng kể các mã cổ phiếu dự kiến sẽ lọt rổ chỉ số FTSE Global All Cap bao gồm các cổ phiếu vốn hóa lớn như HPG, VCB, MSN, FPT, cùng các cổ phiếu vốn hóa trung bình như VCI và KDH, do đó hưởng lợi trực tiếp từ dòng vốn thụ động bắt đầu đổ vào từ tháng 9/2026 đến tháng 9/2027.

Chính phủ mới — Nhiệm kỳ mới với mục tiêu tăng trưởng rõ ràng hơn

Tháng 4 cũng đánh dấu một chương mới về chính trị: Quốc hội khóa XVI bầu Tổng Bí thư Tô Lâm làm Chủ tịch nước, và cựu Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Lê Minh Hưng làm Thủ tướng Chính phủ nhiệm kỳ 2026–2031. Chính phủ mới đặt mục tiêu tăng trưởng GDP tối thiểu $10\%/năm$ đến 2030, dựa trên trụ cột khoa học công nghệ, chuyển đổi số và phát triển kinh tế tư nhân. Việc bổ nhiệm một nhà hoạch định chính sách kinh tế giàu kinh nghiệm vào vị trí Thủ tướng cho thấy một cách tiếp cận thực dụng để hiện thực hóa các mục tiêu trên — và bổ sung thêm một chiều hướng tích cực dài hạn cho bức tranh đầu tư của Việt Nam.

Triển vọng thị trường

Chứng khoán Việt Nam đang hồi phục từ mức giảm sâu trước đó do tâm lý lo sợ khi xung đột bùng nổ chứ không phải đến từ thay đổi về triển vọng lợi nhuận — và dữ liệu kinh tế quý 1 là minh chứng đáng tin cậy cho lập luận này. P/E forward VNINDEX hiện chỉ ở mức $12,1$ lần; nếu loại trừ nhóm Vingroup và Gelex, thị trường giao dịch chỉ ở mức $11,3$ lần — vùng định giá trước đây chỉ xuất hiện trong giai đoạn Covid và đợt sốc thuế quan 2025.

Mặc dù chúng tôi nhận định rằng hoạt động của nền kinh tế thực trong quý 2 có thể gặp một số trở ngại từ xung đột kéo dài và nhiều yếu tố khó đoán định còn tồn tại. Tuy nhiên, thị trường chứng khoán thường diễn biến dựa trên kỳ vọng tương lai, và do đó chúng tôi cho rằng phần lớn lo ngại đã được thể hiện trong đợt điều chỉnh vừa qua. Các doanh nghiệp ít chịu ảnh hưởng từ xung đột địa chính trị đã bắt đầu hồi phục từ vùng đáy. Trong khi đó, lộ trình tăng tỷ trọng Việt Nam trong rổ chỉ số Mới nổi FTSE — từ tháng 09/2026 đến tháng 09/2027 — dự kiến sẽ thu hút dòng vốn mới ổn định và kéo dài trong nhiều quý. Kết hợp với động lực từ chính phủ mới, những yếu tố này đang bắt đầu hình thành một bức tranh kinh tế bền vững hơn cho trung hạn.

Nhìn vào các sự kiện trước đó — đại dịch 2020, chiến tranh Nga–Ukraine 2022, và cú sốc thuế quan 2025 — các thị trường có nền tảng vĩ mô vững chắc khi bước vào khủng hoảng đều có sức chống chịu và mức độ hồi phục nhanh hơn khi giai đoạn căng thẳng nhất qua đi. Việt Nam đang ở đúng vị thế đó ngày hôm nay.

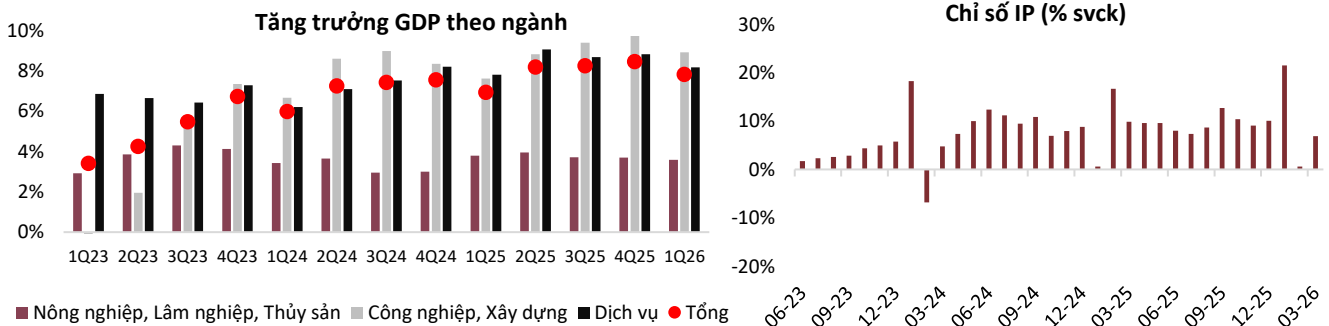
Chúng tôi duy trì quan điểm tích cực đối với cổ phiếu Việt Nam tại mức định giá hiện tại. Thay vì cố gắng bắt đáy chính xác, cách tiếp cận của chúng tôi là nắm giữ các vị thế chất lượng ở mức giá hợp lý trong khi thị trường bắt đầu tái định giá tiềm năng dài hạn. Với alpha $+18,84$ điểm phần trăm kể từ ngày thành lập và danh mục đầu tư được bố trí có chủ đích xung quanh các mã hưởng lợi từ FTSE, chúng tôi tin rằng VLGF đang ở vị thế thuận lợi để chuyển hóa thời điểm cấu trúc này thành lợi nhuận bền vững cho nhà đầu tư.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

Thị trường điều chỉnh mạnh sau chuỗi tăng kéo dài 4 tháng liên tiếp, tháng 3 ghi nhận mức giảm mạnh nhất kể từ tháng 10/2023, đóng cửa tại 1,674.5 điểm (-11% so với tháng trước) trong bối cảnh môi trường rủi ro toàn cầu gia tăng sau xung đột Mỹ-Israel-Iran ngày 28/2. Dù thị trường điều chỉnh sâu, thanh khoản vẫn duy trì tích cực, phản ánh môi trường hấp thụ đáng kể từ nhà đầu tư trong nước. Giá trị giao dịch bình quân ngày (ADTV) trong tháng 3 tăng 5.4% svtt trên HOSE, đạt 1.2 tỷ USD, và tăng 6.4% trên cả ba sàn, lên 1.3 tỷ USD. Khối ngoại tiếp tục bán ròng tháng thứ 3 liên tiếp, với tổng giá trị rút ròng 665.3 triệu USD trên toàn thị trường.

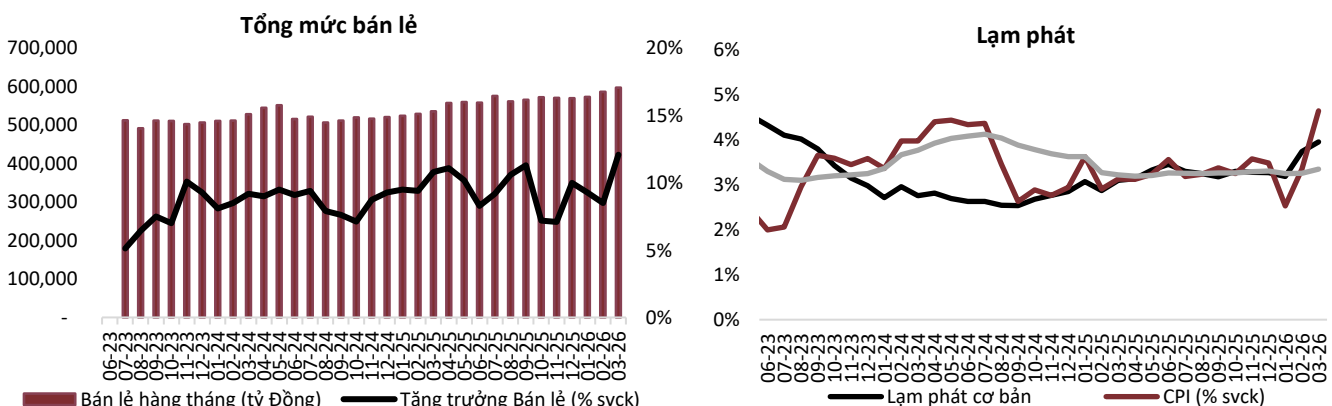
Tăng trưởng kinh tế tăng tốc trong Q1/2026, tạo tiền đề vững chắc cho nền kinh tế. Song việc chưa đạt mục tiêu 9% của Chính phủ, đi kèm áp lực lạm phát và thâm hụt thương mại nói rộng, đòi hỏi các cơ quan quản lý phải điều hành chính sách thận trọng hơn trong Quý 2. Ngân hàng Nhà nước hiện đối mặt với áp lực trong việc cân bằng giữa hỗ trợ tăng trưởng và ổn định giá cả, nhất là khi giá dầu thế giới cùng sức mạnh đồng USD kéo dài đà tăng. Mặc dù tiêu dùng nội địa hồi phục trong tháng 3 là tín hiệu tích cực, các rủi ro ngoại biên như xung đột Trung Đông và nhu cầu suy yếu vẫn là những biến số cần theo dõi chặt chẽ. Chúng tôi duy trì quan điểm lạc quan nhưng thận trọng đối với nền kinh tế Việt Nam khi các áp lực vĩ mô đang bắt đầu gia tăng và có thể ảnh hưởng rõ nét hơn trong các quý tới.

Nền kinh tế Việt Nam tiếp tục ghi nhận động lực tăng trưởng mạnh trong Q1/2026, với GDP tăng 7.83% svck, cao hơn mức 7.07% svck của Q1/2025 và thuộc nhóm mức tăng trưởng theo quý tích cực trong khu vực, dù con số thực tế vẫn thấp hơn nhẹ so với tiêu chí thức 8.0% svck. Cơ cấu tăng trưởng cho thấy sự lan tỏa tương đối rộng. Khu vực công nghiệp tiếp tục đóng vai trò động lực chính, tăng 9.01% svck và đóng góp khoảng 38% vào mức tăng chung của toàn nền kinh tế. Trong đó, ngành chế biến chế tạo dẫn đầu với mức tăng 9.73% svck, trong khi xây dựng duy trì đà ổn định ở mức 8.36% svck. Hoạt động thương mại đối ngoại phục hồi mạnh, dù cán cân ghi nhận mức thâm hụt nhẹ. Tổng kim ngạch thương mại tăng 23% svck, tuy nhiên tốc độ tăng của nhập khẩu (+27% svck) vượt xuất khẩu, dẫn đến thâm hụt thương mại 3.64 tỷ USD trong quý. Đà tăng nhập khẩu nhiều khả năng phản ánh nhu cầu tái tích trữ hàng tồn kho cũng như xu hướng đẩy mạnh nhập hàng sớm trước những thay đổi dự kiến trong chính sách thương mại toàn cầu, những yếu tố cần được theo dõi sát trong dữ liệu quý 2. Chỉ số PMI ngành sản xuất của Việt Nam tiếp tục duy trì trên ngưỡng 50 điểm trong tháng 3, qua đó kéo dài chuỗi mở rộng sang tháng thứ 9 liên tiếp. Tuy nhiên, PMI giảm xuống 51.2 điểm từ mức 54.3 điểm của tháng 2, ghi nhận mức cải thiện thấp nhất kể từ tháng 9 năm ngoái, cho thấy động lực mở rộng đang có dấu hiệu chậm lại.



Dòng vốn đầu tư phản ánh niềm tin bền vững vào triển vọng kinh tế. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng 10.7% svck trong Q1/2026. Đáng chú ý, vốn FDI đăng ký tăng mạnh 42.9% svck, cho thấy danh mục dự án mới duy trì ở mức cao và dòng vốn ngoại tiếp tục quan tâm đáng kể đến các lĩnh vực sản xuất và logistics của Việt Nam. Một số dự án FDI quy mô lớn được đăng ký trong kỳ bao gồm: dự án LNG Quỳnh Lập trị giá 2.2 tỷ USD (PV Power & SK), dự án Samsung Thái Nguyên 1.2 tỷ USD, và khoản góp vốn 1.7 tỷ USD của Haryanto Sudarno Kusuma vào VLD (TP.HCM). Ở chiều thực hiện, FDI giải ngân tăng 9.1% svck. Giải ngân đầu tư công đạt 4.4 tỷ USD trong quý 1/2026 (+45% svck), hoàn thành 10.4% kế hoạch năm.

Tiêu dùng nội địa duy trì sức chống chịu tốt, với tổng mức bán lẻ danh nghĩa tăng 10.9% svck, trong khi tăng trưởng bán lẻ thực đạt 7.0%, đây là tín hiệu đáng khích lệ xét trong môi trường bên ngoài còn nhiều rủi ro. Đáng chú ý, tiêu dùng dịch vụ tiếp tục tăng nhanh hơn so với bán lẻ, tăng 13.3% svck. Lĩnh vực du lịch cũng ghi nhận mức tăng 12.5% svck, với lượng khách quốc tế đạt 6.8 triệu lượt trong Q1/2026.

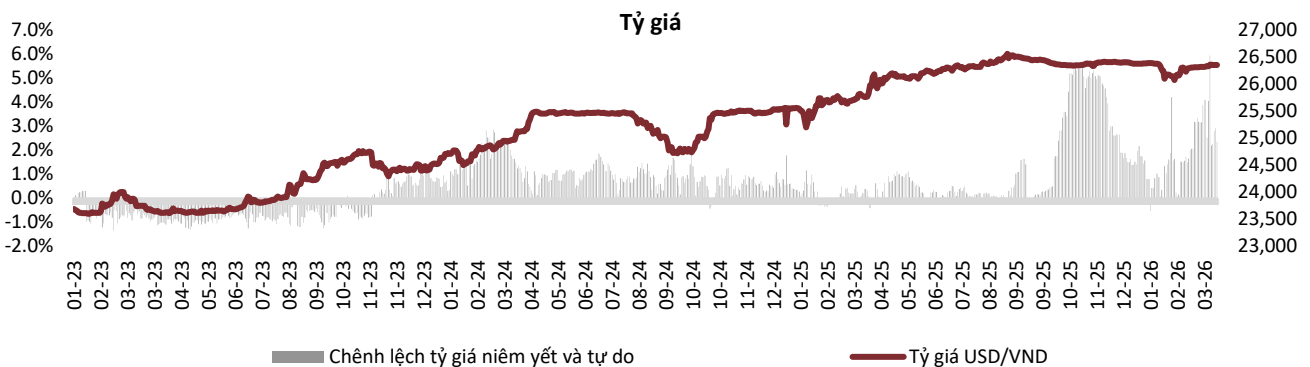


TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

Lạm phát cần được theo dõi chặt chẽ. CPI tháng 3 tăng 4.65% svck, mức cao nhất trong vòng 5 năm, chủ yếu do chi phí vận tải liên quan đến năng lượng tăng mạnh (trong đó giá xăng dầu trong nước tăng gần 30%) trong bối cảnh căng thẳng Trung Đông leo thang. Tính chung Q1/2026, CPI bình quân tăng 3.51% svck, trong khi lạm phát cơ bản tăng 3.63% svck, cho thấy áp lực giá cơ bản vẫn trong tầm kiểm soát nhưng đang có xu hướng nhích lên. Sự chênh lệch giữa lạm phát toàn phần và lạm phát cơ bản phản ánh yếu tố truyền dẫn từ giá năng lượng là động lực chính, thay vì lạm phát do cầu kéo trên diện rộng.

Trong tháng 3/2026, tình trạng thắt chặt thanh khoản đồng VND đã khiến mặt bằng lãi suất tăng mạnh sau Tết. Lãi suất huy động của nhóm ngân hàng thương mại nhà nước (NHTMNN) tăng 70 điểm cơ bản so với tháng trước (tăng 120 điểm cơ bản so với mức đáy tháng 11/2025). Áp lực hệ thống thể hiện rõ khi lãi suất liên ngân hàng qua đêm tăng vọt lên 11%, trong khi dư nợ reverse repo (OMO) giảm xuống còn 290 nghìn tỷ đồng, mức thấp nhất kể từ tháng 11/2025. Tình trạng này bắt nguồn từ sự mất cân đối mang tính cấu trúc kéo dài, khi tăng trưởng tín dụng liên tục vượt tăng trưởng huy động. Theo đó, tỷ lệ cho vay trên huy động thuần (pure LDR) của hệ thống ngân hàng tăng lên mức kỷ lục 110%, buộc các ngân hàng phải cạnh tranh quyết liệt hơn trong việc thu hút nguồn vốn.

Trên thị trường ngoại hối, VND mất giá 1.1% so với tháng trước, xóa bỏ toàn bộ mức tăng đầu năm và ghi nhận mức giảm 0.2% từ đầu năm. Áp lực leo thang từ xung đột Iran, giá dầu tăng cao và chỉ số DXY mạnh lên đã khiến chênh lệch giữa tỷ giá USD/VND trên thị trường tự do và tỷ giá chính thức nới rộng từ khoảng 1.5% lên tới 5% tại một số thời điểm. Để ứng phó với các sức ép này, NHNN đã can thiệp (tương tự giai đoạn cuối năm 2025) thông qua bán USD kỳ hạn 180 ngày với điều khoản hủy ngang, tại mức 26,850 VND/USD. Cách tiếp cận linh hoạt này giúp ổn định kỳ vọng thị trường, đồng thời hạn chế tác động tiêu cực lên dự trữ ngoại hối. Song song đó, nhu cầu trú ẩn an toàn gia tăng đã đẩy mức chênh lệch giá vàng trong nước lên mức rất cao, dao động khoảng 25-30 triệu đồng/lượng so với giá vàng thế giới trong bối cảnh biến động tỷ giá còn tiếp diễn.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

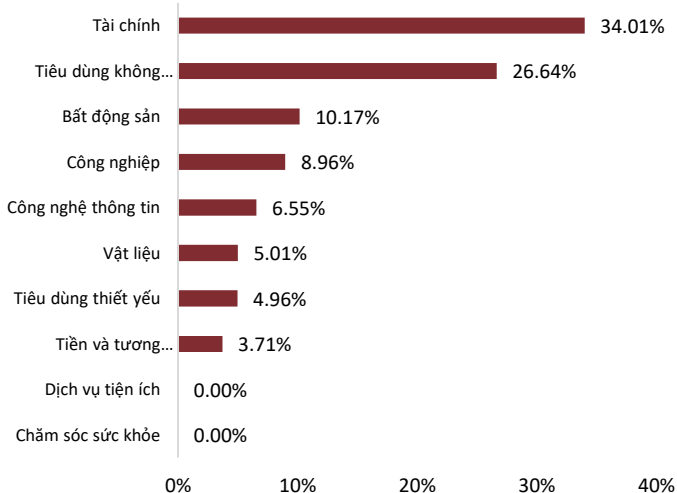
Chỉ số cơ bản của Quỹ:

	VLGF	VN30 INDEX	VN-INDEX
P/E	13.05x	14.11x	15.30x
P/B	2.03x	2.12x	1.98x
STD DEV (*)	18.54	20.98	19.77
SHARPE RATIO (*)	0.44%	0.21%	0.13%
ROE	16.81%	16.03%	14.13%

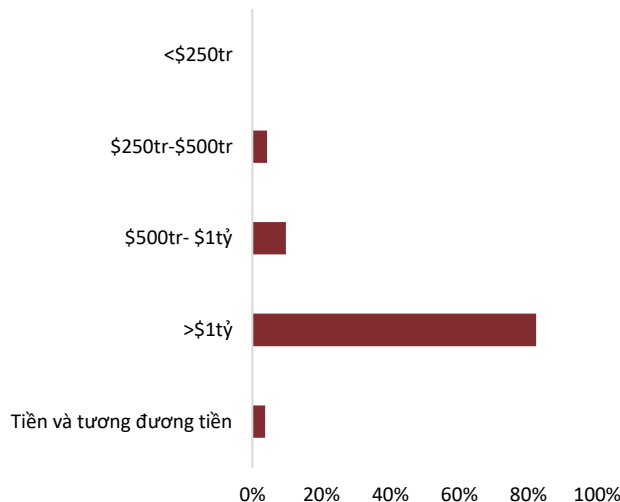
(*) Tính từ ngày Quỹ thành lập: 06/12/2021

Source: Bloomberg, SSIAM

Cơ cấu danh mục theo ngành (%NAV)



Cơ cấu danh mục theo vốn hóa (%NAV)



Cổ phiếu chiếm tỷ trọng lớn (%NAV)

Cổ phiếu	Tên công ty	Ngành	% NAV	Vốn hóa thị trường (triệu USD)	TTM P/E	P/B	ROE (%)
MWG	Công ty cổ phần Đầu tư Thế giới Di động	Tiêu dùng không thiết yếu	15.53%	4,560.08	17.11	3.68	23.31
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	7.03%	10,202.21	7.77	1.51	21.22
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	6.76%	8,088.33	7.96	1.57	21.57
FPT	Công ty Cổ phần FPT	Công nghệ thông tin	6.55%	4,830.95	13.55	3.49	28.29
NLG	Công ty cổ phần Đầu tư Nam Long	Bất động sản	5.66%	534.17	19.82	1.11	5.92



KHUYẾN CÁO

Nhà Đầu Tư cần đọc kỹ Bản Cáo Bạch, Điều Lệ Quỹ và các tài liệu có liên quan trước khi đưa ra quyết định đầu tư và cần chú ý tới các khoản phí khi giao dịch Chứng chỉ quỹ.

Chứng chỉ quỹ không phải là chứng chỉ tiền gửi, công cụ chuyển nhượng hoặc giấy tờ có giá theo quy định trong lĩnh vực ngân hàng, hoặc các công cụ tài chính mà có thu nhập cố định hoặc lợi nhuận đạt được trên khoản đầu tư được bảo đảm.

Giá của Chứng chỉ quỹ có thể thay đổi theo diễn biến thị trường và NĐT có thể chịu thiệt hại về số vốn đầu tư vào quỹ khi thị trường không thuận lợi. Tài liệu này không nên được sử dụng cho mục đích ghi nhận kế toán, thuế hay để đưa ra các quyết định đầu tư. Nhà Đầu Tư nên chú ý rằng kết quả hoạt động trong quá khứ không hàm ý đảm bảo cho kết quả hoạt động của Quỹ trong tương lai. Giá trị của một chứng chỉ quỹ và thu nhập của Quỹ có thể tăng hoặc giảm nên không thể được bảo đảm bởi Công Ty Quản Lý Quỹ. Trường hợp Nhà Đầu Tư nghi ngờ về quyết định đầu tư của mình thì nên tìm hiểu thêm thông tin hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định đầu tư thích hợp.

VLGF là một quỹ mở không mô phỏng tỷ suất sinh lời của chỉ số. Diễn biến tăng trưởng của VN-Index và VN30 trong báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư.

GIẢI THƯỞNG

ALPHA SOUTHEAST ASIA

THE ASSET

ASIANINVESTOR

ASIA ASSET MANAGEMENT

TẠP CHÍ ALPHA SOUTHEAST ASIA	TẠP CHÍ THE ASSET	TẠP CHÍ ASIANINVESTOR	TẠP CHÍ ASIA ASSET MANAGEMENT
<ul style="list-style-type: none"> “Công ty Quản lý Quỹ và Tài sản tốt nhất Việt Nam” năm 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025 “Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất Việt Nam cho các Danh mục Bảo hiểm và Chương trình Hưu trí Tư nhân” năm 2020, 2021, 2023, 2024, 2025 “Nhà Quản lý Quỹ tốt nhất (Quỹ Cân Bằng)” năm 2021 “Nền tảng di động và trực tuyến tốt nhất (Công ty quản lý Quỹ)” năm 2024, 2025 	<ul style="list-style-type: none"> “Công ty Quản lý Quỹ của Năm” năm 2012, 2014, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025 “Công ty Quản lý Quỹ nội địa của Năm” năm 2015, 2016, 2017, 2018 “Nhà Cung cấp ETF của Năm” 2021 	<ul style="list-style-type: none"> “Công ty Quản lý Quỹ nội địa tốt nhất Việt Nam” năm 2010 “Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất Việt Nam” năm 2015, 2016, 2017, 2018 “Hoạt động Phát triển Kinh doanh Tốt Nhất” năm 2022 “Giải thưởng Thị trường – Việt Nam” năm 2024, 2026 	<ul style="list-style-type: none"> “Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất Việt Nam” năm 2012, 2013, 2016 “Tổng Giám đốc của Năm” năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2020, 2022 “Giám đốc Đầu Tư của Năm” năm 2013, 2014, 2015 “Quỹ mới của Năm” 2020

THÔNG TIN LIÊN HỆ

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ SSI (SSIAM)

BÀ TRẦN THU PHƯƠNG
Trưởng phòng Phát triển kinh doanh

T: (+84) 28 3824 2897 ext 1643
M: (+84) 968 383 482
E: phuongtt1@ssi.com.vn

ÔNG. NGUYỄN BÁ HUY
Giám đốc đầu tư

T: (+84) 24 3936 6321 ext 1605
E: huybn@ssi.com.vn